

Số: 40/2025/QĐCNTT-HNGĐ

Đại Từ, ngày 04 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Nguyễn Quang L và chị Dương Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ dân phố H, phường N, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người yêu cầu: Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1987

Địa chỉ: T, phường N, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

+ Người cùng yêu cầu: Chị Dương Thị M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm Đ, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang L và chị Dương Thị M xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị M đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Bảo A, sinh ngày 16/11/2021. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận, chị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Bảo A cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về quyền đi

lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung: Anh L được quyền đi lại thăm nom, con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng (*năm triệu đồng*) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 6/2025.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các bên xác định không có và không yêu cầu hoà giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- UBND phường Nam Tiến;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Mừng